

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (5 ĐIỂM).** Ghi lại chữ cái trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra

**Câu 1.** Hai chất chủ yếu trong thành phần không khí là

- A.  $H_2O$ ,  $CO_2$ .      B.  $O_2$ ,  $CO_2$ .      C.  $N_2$ ,  $CO_2$ .      D.  $N_2$ ,  $O_2$ .

**Câu 2.** Dãy chất gồm các oxit bazơ là

- A.  $ZnO$ ,  $BaO$ ,  $FeO$ ,  $N_2O_5$ .      B.  $Na_2O$ ,  $CaO$ ,  $FeO$ ,  $Fe_2O_3$ .  
C.  $CuO$ ,  $P_2O_5$ ,  $SO_2$ ,  $CaO$ .      D.  $N_2O_5$ ,  $CO_2$ ,  $SO_2$ ,  $P_2O_5$ .

**Câu 3.** Đốt cháy 3,2 gam Lưu huỳnh trong bình chứa 1,6 gam khí Oxi cho đến khi phản ứng kết thúc. Các chất thu được sau phản ứng là

- A. S dư,  $O_2$  dư,  $SO_2$ .      B.  $O_2$  dư,  $SO_2$ .  
C.  $SO_2$ .      D. S dư,  $SO_2$ .

**Câu 4.** Các du khách du hành vũ trụ khi làm nhiệm vụ luôn mang theo bình dưỡng khí vì càng lên cao, lượng Oxi trong không khí

- A. càng tăng.      B. càng giảm.  
C. lúc đầu tăng, sau đó giảm.      D. không thay đổi.

**Câu 5.** Dãy chất gồm các oxit axit là

- A.  $CO_2$ ,  $SO_3$ ,  $P_2O_5$ ,  $CO$ .      B.  $Na_2O$ ,  $SO_2$ ,  $K_2O$ ,  $P_2O_5$ .  
C.  $K_2O$ ,  $CaO$ ,  $FeO$ ,  $MgO$ .      D.  $CO_2$ ,  $SO_3$ ,  $P_2O_5$ ,  $N_2O_5$ .

**Câu 6.** Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. Khí Oxi tác dụng với nhiều kim loại, nhiều phi kim và hợp chất  
B. Khí Oxi là một đơn chất kim loại rất hoạt động  
C. Khí Oxi nhẹ hơn không khí  
D. Oxi có 2 hóa trị

**Câu 7.** Người ta dùng  $H_2$  để bơm vào bóng bay vì  $H_2$  là chất khí

- A. nhẹ nhất trong các chất khí.      B. ít tan trong nước.  
C. không màu.      D. nhẹ hơn không khí.

**Câu 8.** Sự oxi hoá là

- A. sự tác dụng của nhiều chất với nhau.  
B. sự tác dụng của đơn chất với oxi.  
C. sự tác dụng của oxi với một chất.  
D. sự tác dụng của hợp chất với oxi.

**Câu 9.** Ở nhiệt độ cao khí  $H_2$  tác dụng với các dãy oxit nào sau đây?

- A.  $Al_2O_3$ ,  $CuO$ ,  $Fe_2O_3$       B.  $CuO$ ,  $Fe_2O_3$ ,  $Na_2O$   
C.  $CaO$ ,  $CuO$ ,  $Fe_2O_3$       D.  $CuO$ ,  $Fe_2O_3$ ,  $PbO$

**Câu 10.** Chất nào sau đây là oxit?

- A.  $CaCO_3$       B.  $HCl$       C.  $CaO$       D.  $H_2SO_4$

**Câu 11.** Một oxit có tên gọi là Sắt (III) oxit. Công thức hóa học của oxit đó là

- A.  $Fe_2O_3$       B.  $Fe_3O_4$       C.  $Fe_xO_y$       D.  $FeO$

**Câu 12.** Phản ứng nào dưới đây là phản ứng hóa hợp?

- A.  $2H_2 + O_2 \xrightarrow{t^o} 2H_2O$       B.  $CuO + H_2 \xrightarrow{t^o} Cu + H_2O$   
C.  $CO_2 + Ba(OH)_2 \rightarrow BaCO_3 + H_2O$       D.  $2HgO \xrightarrow{t^o} 2Hg + O_2$

**Câu 13.** Khử 16g Đồng (II) oxit bằng khí hiđro. Thể tích khí hiđro (đktc) cần dùng là

- A. 2,24 lít.      B. 4,48 lít.      C. 11,2 lít.      D. 44,8 lít.

(Biết: Cu=64; O=16; S=32; C=12; Mg=24)

